T005 A HÀM V 99-9-Kinh 230 Tam Di Ly Đề-Tạp A Hàm

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

TAÏP A-HAØM QUYEÅN 9

KINH 230. TAM-DI-LY-ÑEÀ (1)1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, coù moät Tyø-kheo teân laø Tam-di-ly-ñeà ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, goïi laø theá gian. Vaäy, theá naøo goïi laø theá gian?” Phaät baûo Tam-di-ly-ñeà: “Con maét, saéc, nhaõn thöùc, nhaõn xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc. Tai, muõi, löôõi, thaân, yù, phaùp, yù thöùc, yù xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân yù xuùc. Ñoù goïi laø theá gian. Vì sao? Vì saùu nhaäp xöù taäp khôûi neân xuùc taäp khôûi, nhö vaäy cho ñeán thuaàn moät tuï khoå lôùn cuõng taäp khôûi. “Naøy Tam-di-ly-ñeà, neáu khoâng coù con maét kia, khoâng coù saéc, khoâng coù nhaõn thöùc, khoâng coù nhaõn xuùc vaø khoâng coù caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc; khoâng coù tai, muõi, löôõi, thaân, yù, phaùp, yù thöùc, yù xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân yù xuùc, thì khoâng coù theá gian, cuõng khoâng thi thieát theá gian2. Vì sao? Vì saùu nhaäp xöù dieät neân xuùc dieät, cho ñeán thuaàn moät tuï khoå lôùn cuõng dieät.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo Tam-di-ly-ñeà nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. Nhö theá gian, chuùng sanh, cuõng ñöôïc thuyeát nhö vaäy.

1.

Paøli, S. 35. 65-68. Samiddhi.

2.

Thi thieát theá gian giaû thieát hay khaùi nieäm veà theá gian. Paøli:
lokapaóóatti.

KINH 231. TAM-DI-LY-ÑEÀ (2)3 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, coù Tyø-kheo teân laø Tam-di-ly-ñeà, ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài lui sang moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, goïi laø theá gian. Vaäy, theá naøo goïi laø theá gian?” Phaät baûo Tam-di-ly-ñeà: “Mong manh tan vôõ4, ñoù goïi laø theá gian. Theá naøo laø mong manh tan vôõ?5 “Naøy Tam-di-ly-ñeà, maét laø phaùp mong manh tan vôõ. Saéc, nhaõn thöùc, nhaõn xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, taát caû chuùng ñeàu mong manh tan vôõ. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. Ñoù laø noùi raèng vì noù mong manh tan vôõ cho neân

goïi laø theá gian.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo Tam-di-ly-ñeà nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 232. KHOÂNG6 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, coù Tyø-kheo teân laø Tam-di-ly-ñeà, ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, noùi raèng ‘Theá gian troáng khoâng7.’ Vaäy, theá naøo

3. Paøli, xem kinh 230; tham chieáu, S. 35. 82. Loka. 4. Nguy thuùy baïi hoaïi mong manh, gioøn, deã tan vôõ. Paøli: lujjati; xem cht.5 döôùi. 5. Paøli, S. 35. 82. Loka, caâu naøy Phaät traû lôøi cho moät Tyø-kheo (aóóataro bhikikhu): lujjatì ‘ti kho, bhikkhu, tamsaø lokoti vuccati, noù bò tan vôõ, do ñoù noù ñöôïc goïi laø theá gian. Theo ñònh nghóa naøy, danh töø loka (theá gian) laø do goác ñoäng töø lujjati (tan vôõ, vì quaù gioøn, hay mong manh). 6. Paøli, S. 35. 65-85. Suóóa.

goïi laø ‘Theá gian troáng khoâng’?” Phaät baûo Tam-di-ly-ñeà: “Maét laø khoâng; phaùp thöôøng truù, vónh haèng, khoâng bieán dòch laø khoâng; ngaõ sôû laø khoâng8. Vì sao? Vì taùnh cuûa noù töï laø nhö vaäy. Saéc, nhaõn thöùc, nhaõn xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, taát caû chuùng cuõng khoâng, phaùp thöôøng truù, vónh haèng, khoâng bieán dòch laø khoâng, ngaõ sôû laø khoâng. Vì sao? Vì taùnh cuûa noù töï nhö vaäy. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. Ñoù goïi laø theá gian khoâng.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo Tam-di-ly-ñeà nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 233. THEÁ GIAN9 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Nay Ta seõ noùi veà theá gian, veà söï taäp khôûi cuûa theá gian, veà söï dieät taän theá gian, veà con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän theá gian. Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ. “Theá naøo laø theá gian? Ñoù laø saùu noäi nhaäp xöù. Nhöõng gì laø saùu? Nhaõn noäi nhaäp xöù, nhó, tyû, thieät, thaân, yù noäi nhaäp xöù. “Theá naøo laø söï taäp khôûi theá gian? Ñoù laø tham aùi ñoái höõu töông lai, ñi ñoâi vôùi tham vaø hyû, öôùc voïng taùi sanh choã naøy choã kia10. “Theá naøo laø söï dieät taän theá gian? Ñoù laø tham aùi ñoái höõu töông lai, ñi ñoâi vôùi tham vaø hyû, öôùc voïng taùi sanh choã naøy choã kia, ñaõ ñöôïc ñoaïn tröø khoâng dö taøn, ñaõ xaû boû, ñaõ nhaû ra, ñaõ döùt saïch, ñaõ ly duïc, tòch

7.
Haùn: theá gian khoâng . Paøli: suóóo loko. Trong baûn Paøli, caâu hoûi naøy do
AØnanda.
8.
Paøli, S. 35. 85: cakkhuö suóóaö attena vaø attaniyena vaø, con maét troáng khoâng, khoâng ngaõ hay ngaõ sôû.
9.
Paøli, S. 35. 107. Loka.

10.

Ñöông lai höõu aùi Paøli: taòhaø ponobhavikaø, khaùt aùi veà ñôøi soáng töông lai, khaùt voïng toàn taïi ñôøi sau.

dieät, tòch tònh, tónh chæ. “Theá naøo laø con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän? Laø taùm Thaùnh ñaïo: chaùnh kieán, chaùnh chí, chaùnh ngöõ, chaùnh nghieäp, chaùnh maïng, chaùnh phöông tieän, chaùnh nieäm, chaùnh ñònh.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 234. THEÁ GIAN BIEÂN11 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Ta khoâng noùi laø coù ngöôøi ñi ñeán taän cuøng bieân teá cuûa theá giôùi12. Ta cuõng khoâng noùi laø khoâng ñi ñeán taän cuøng bieân teá cuûa theá giôùi maø coù theå cöùu caùnh taän cuøng bieân teá cuûa khoå.” Ngaøi noùi nhö vaäy roài vaøo thaát thieàn ñònh. Sau khi Ñöùc Theá Toân ñi roài, thì baáy giôø coù soá ñoâng Tyø-kheo cuøng nhau baøn luaän: “Ñöùc Theá Toân vöøa roài ñaõ toùm löôïc noùi phaùp laø: ‘Ta khoâng noùi laø coù ngöôøi ñi ñeán taän cuøng bieân teá cuûa theá giôùi. Ta cuõng khoâng noùi laø khoâng ñi ñeán taän cuøng bieân teá cuûa theá giôùi maø coù theå cöùu caùnh taän cuøng bieân teá cuûa khoå.’ Ngaøi noùi nhö vaäy roài vaøo thaát thieàn ñònh. Nay chuùng ta chöa hieåu roõ yù nghóa cuûa baøi phaùp maø Ñöùc Theá Toân ñaõ noùi toùm löôïc ñoù. ÔÛ trong caùc vò, ai laø ngöôøi coù theå vì chuùng ta noùi ñaày ñuû yù nghóa baøi phaùp maø Ñöùc Theá Toân ñaõ noùi toùm löôïc ñoù khoâng?” Laïi noùi: “Chæ coù Toân giaû A-nan laø ngöôøi thoâng minh, trí tueä ghi nhôù taát caû; thöôøng theo haàu beân caïnh Theá Toân vaø ñöôïc Theá Toân vaø caùc vò phaïm haïnh coù trí khen ngôïi laø ña vaên, coù theå vì chuùng ta maø noùi ñaày ñuû yù nghóa baøi phaùp maø Ñöùc Theá Toân ñaõ noùi toùm löôïc ñoù. Chuùng ta

11. Paøli, S. 35. 116. Lokakaømaguòa (phaåm chaát duïc laïc cuûa theá gian). 12. Paøli: naøhaö, bhikkhave, gamanena lokassa antaö óaøteyyaö, daæææheyyaö, patteyyanti vadaømi, Ta khoâng noùi raèng, do ñi maø coù theå ñeán vaø thaáy vaø bieát taän cuøng bieân teá cuûa theá giôùi.

haõy ñi ñeán choã Toân giaû A-nan nhôø Toân giaû giaûi thích.” Roài thì, soá ñoâng Tyø-kheo ñeán choã Toân giaû A-nan, thaêm hoûi nhau roài ngoài qua moät beân, ñem heát moïi chuyeän treân hoûi Toân giaû A-nan. Baáy giôø, Toân giaû A-nan baûo caùc Tyø-kheo: “Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ, toâi seõ vì caùc Toân giaû maø noùi. Hoaëc laø theá gian, hoaëc laø danh cuûa theá gian, giaùc cuûa theá gian, ngoân töø cuûa theá gian, ngöõ thuyeát cuûa theá gian, taát caû nhöõng thöù naøy ñeàu thuoäc vaøo soá muïc cuûa theá gian13. Thöa caùc Toân giaû, maét laø theá gian, laø danh cuûa theá gian, laø giaùc cuûa theá gian, laø ngoân töø cuûa theá gian, laø ngöõ thuyeát cuûa theá gian, taát caû chuùng ñeàu thuoäc vaøo soá muïc cuûa theá gian. Tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy. Ña vaên Thaùnh ñeä töû ñoái vôùi saùu nhaäp xöù phaûi bieát nhö thaät veà söï taäp khôûi, veà söï dieät taän, veà vò ngoït, veà söï tai haïi, veà söï xuaát ly cuûa chuùng. Ñoù goïi laø ña vaên Thaùnh ñeä töû ñaõ ñeán choã taän cuøng cuûa theá giôùi, bieát ñöôïc theá gian vaø söùc naëng cuûa theá

gian14 vaø vöôït qua khoûi theá gian.” Baáy giôø Toân giaû A-nan laïi noùi keä: Chaúng phaûi do böôùc ñi, Maø ñeán bôø theá giôùi. Khoâng ñeán bôø theá giôùi, Thì khoâng thoaùt khoûi khoå. Cho neân Ñöùc Maâu-ni, Laø Ñaáng Bieát Theá Gian15, Ñaõ ñeán bôø theá giôùi, Caùc phaïm haïnh ñaõ laäp. Bôø theá giôùi chæ coù Chaùnh trí môùi bieát roõ. Giaùc tueä ñaït theá gian, Neân noùi vöôït bôø kia. “Nhö vaäy caùc Toân giaû, vöøa roài Ñöùc Theá Toân ñaõ toùm löôïc baøi

13. Paøli: yena aøvuso lokasmiö lokasaóóì hoti lokamaønì – ayaö vuccati ariyassa vinaye loko, caùi maø do bôûi noù ngöôøi coù khaùi nieäm veà theá gian, coù suy töôûng veà theá gian, caùi ñoù trong Thaùnh phaùp luaät ñöôïc goïi laø theá gian (= theá giôùi). 14. Theá gian sôû troïng 15. Trí Theá Gian
töùc Theá Gian Giaûi, moät trong möôøi hieäu cuûa Phaät.

phaùp, roài vaøo thaát thieàn ñònh. Nay toâi vì caùc Toân giaû phaân bieät noùi ñaày ñuû.” Khi Toân giaû A-nan noùi baøi phaùp naøy roài, soá ñoâng caùc Tyø-kheo nghe nhöõng lôøi noùi xong, hoan hyû phuïng haønh. KINH 235. CAÄN TRUÏ16 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Coù thaày, coù ñeä töû gaàn guõi, laø khoå ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc. Khoâng thaày, khoâng ñeä töû gaàn guõi, laø an laïc ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc17. Theá naøo laø coù thaày, coù ñeä töû gaàn guõi, laø khoå ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc? Duyeân vaøo maét thaáy saéc, sanh ra caùc nieäm töôûng aùc baát thieän18 caâu höõu vôùi tham, nhueá, si. Neáu Tyø-kheo naøo thöïc haønh phaùp naøy, thì goïi laø coù thaày19; neáu truï vaøo beân caïnh ñoù thì goïi laø ñeä töû gaàn guõi20. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. “Nhö vaäy noùi laø coù thaày, coù ñeä töû gaàn guõi, thì thöôøng khoå ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc. “Theá naøo laø khoâng thaày, khoâng ñeä töû gaàn guõi, thöôøng an laïc ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc? Duyeân vaøo maét thaáy saéc, sanh ra nieäm aùc baát thieän caâu höõu vôùi tham, nhueá, si, maø Tyø-kheo naøy khoâng haønh theo,

16. Caän truï ñaây hieåu laø noäi truù: ñeä töû haàu caïnh thaày. Paøli, S. 35.
150. Antevaøsì. 17. Paøli: santevaøsiko, bhikkhave, bhikkhu saøcariyako dukkhaö na phaøsu viharati. Anantevaøsiko, bhikkhave, bhikkhu anaøcariyako sukhaö phaøsu viharati, Tyø-kheo coù ñeä töû noäi truù, coù thaày, soáng khoâng thoaûi maùi. Tyø-kheo khoâng ñeä töû noäi truù, khoâng thaày, soáng an laïc. 18. AÙc baát thieän giaùc . Paøli: paøpakaø akusalaø dhammaø sarasaíkappaø saöyojaniyaø,
caùc phaùp aùc baát thieän ñöôïc töôûng nhôù, ñöôïc öôùc voïng, daãn ñeán söï troùi buoäc. 19. Haùn: höõu sö . Paøli: saøcariyako, ngöôøi coù thaày:
samudaøcaranti naö paøpakaø akusalaø dhammaøti, tasmaø saøcariyakoti vuccati, caùc phaùp aùc baát thieän daãn noù ñi, neân noù ñöôïc noùi laø ngöôøi coù thaày. 20. Haùn: caän truï ñeä töû . Paøli: antevaøsa, ñeä töû noäi truù.

ñoù goïi laø khoâng thaày. Neáu khoâng nöông vaøo ñoù maø truï thì goïi laø khoâng ñeä töû gaàn guõi. Ñoù goïi laø khoâng thaày, khoâng ñeä töû gaàn guõi, thöôøng an laïc ñoái vôùi ñôøi soáng coâ ñoäc. “Neáu Tyø-kheo naøo, khoâng thaày, khoâng ñeä

töû gaàn guõi, thì Ta noùi ngöôøi naøy phöôùc phaïm haïnh. Vì sao? Tyø-kheo khoâng thaày, khoâng ñeä töû gaàn guõi, thì Tyø-kheo aáy ñaõ kieán laäp phaïm haïnh ôû nôi Ta, coù khaû naêng chaân chaùnh dieät taän khoå, cöùu caùnh bieân teá khoå." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 236. THANH TÒNH KHAÁT THÖÏC TRUÏ21 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, vaøo buoåi saùng sôùm, Toân giaû Xaù-lôïi-phaát ñaép y mang baùt vaøo thaønh Xaù-veä khaát thöïc. Khaát thöïc xong trôû veà tinh xaù, caát y baùt, röûa chaân xong; caàm toïa cuï vaøo trong röøng, toïa thieàn nghæ tröa. Sau khi toïa thieàn xong, Toân giaû Xaù-lôïi-phaát ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân. Baáy giôø, Ñöùc Phaät hoûi Xaù-lôïi-phaát: "Ngöôi töø ñaâu laïi?" Xaù-lôïi-phaát ñaùp: "Baïch Theá Toân, con töø choã toïa thieàn nghæ tröa ôû trong röøng laïi." Phaät hoûi Xaù-lôïi-phaát: "Hoâm nay ngöôi nhaäp vaøo thieàn naøo maø an truù?" Xaù-lôïi-phaát baïch Phaät: "Hoâm nay con ôû trong röøng, nhaäp an truï thieàn Khoâng tam- muoäi ." 22

Phaät baûo Xaù-lôïi-phaát: "Laønh thay! Laønh thay! Xaù-lôïi-phaát, hoâm nay ngöôi ñaõ nhaäp

21. An truï nôi söï thanh tònh cuûa khaát thöïc; soáng vôùi söï khaát thöïc thanh tònh. Paøli, M. 151. Piòñapaøtapaørisuddhi-sutta, Cf. N0125 (45.6). 22. Paøli: suóóataøvihaørena kho ahaö bhante etarahi bahulaö vihaøraømì ti, baïch Theá Toân, ôû ñaây con phaàn nhieàu an truù baèng söï an truï nôi khoâng taùnh.

thieàn truù baäc thöôïng toïa maø toïa thieàn23. Neáu caùc Tyø-kheo naøo, muoán nhaäp thieàn thöôïng toïa, thì phaûi hoïc nhö vaày: "Khi vaøo thaønh, khi ñi khaát thöïc, hoaëc luùc ra khoûi thaønh, thì phaûi tö duy nhö theá naøy: 'Hoâm nay maét ta thaáy saéc, coù khôûi leân duïc, aân aùi, aùi laïc, nieäm töôûng, ñaém nhieãm khoâng?' Naøy Xaù-lôïi-phaát, Tyø-kheo quaùn saùt nhö vaäy, neáu nhaõn thöùc ñoái vôùi saéc maø coù aùi nieäm, ñaém nhieãm, thì Tyø-kheo naøy vì ñeå ñoaïn aùc baát thieän neân phaûi phaùt khôûi quyeát yù tinh caàn, coù khaû naêng buoäc chaët yù nieäm ñeå tu hoïc. Ví nhö coù ngöôøi bò löûa ñoát chaùy ñaàu vaø aùo, vì muoán daäp taét heát löûa, neân phaûi phaùt khôûi noã löïc quyeát taâm ñeå daäp taét löûa. Tyø-kheo naøy laïi cuõng phaûi nhö vaäy, phaûi phaùt khôûi quyeát yù tinh caàn, buoäc chaët yù nieäm ñeå tu hoïc. "Neáu Tyø-kheo khi quaùn saùt, hoaëc ôû giöõa ñöôøng, hoaëc ñi khaát thöïc ôû trong laøng xoùm, hoaëc ñi ra khoûi laøng xoùm, ngay trong luùc ñoù maø nhaõn thöùc ñoái vôùi saéc khoâng coù aùi nieäm, ñaém nhieãm, thì Tyø- kheo naøy öôùc nguyeän baèng thieän caên hyû laïc naøy, ngaøy ñeâm tinh caàn coät nieäm tu taäp. Ñoù goïi laø Tyø-kheo ñi, ñöùng, ngoài, naèm, vôùi söï khaát thöïc ñaõ ñöôïc thanh tònh. Cho neân kinh naøy goïi laø Thanh tònh khaát thöïc truï." Phaät noùi kinh naøy xong, Toân giaû Xaù-lôïi-phaát nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 237. TYØ-XAÙ-LY24 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân caïnh ao Di haàu taïi Tyø-da-ly. Baáy giôø coù gia chuû teân laø UÙc-cuø-luõ25 ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi

chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Vì sao coù Tyø-kheo nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi naøy vaø coù Tyø- kheo khoâng nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi naøy?” Phaät baûo gia chuû:

23.

Paøli: mahaøpurisavihaøro eso, saøriputta, yadidaö suóóaö, ñaây laø söï an truï cuûa baäc Ñaïi nhaân, naøy Sariputta, ñoù laø an truï khoâng.

24.

Paøli, S. 35. 124. Vesaøli.

25.

UÙc-cuø-luõ . Paøli: Ugga (UÙc-giaø).

“Neáu Tyø-kheo naøo, ñoái vôùi saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét maø coù aùi nieäm, ñaém nhieãm; do aùi nieäm, ñaém nhieãm, thöôøng y treân thöùc vaø bò noù troùi buoäc, bò noù giöõ chaët, neân khoâng theå nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi hieän taïi. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. “Neáu Tyø-kheo naøo, ñoái vôùi saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét maø khoâng aùi nieäm, ñaém nhieãm; vì khoâng coù aùi nieäm, ñaém nhieãm neân khoâng y treân thöùc. Vì khoâng bò xuùc, khoâng bò dính maéc, khoâng bò chaáp thuû, neân caùc Tyø-kheo naøy nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi hieän taïi. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy. “Cho neân, naøy gia chuû, coù Tyø-kheo nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi naøy vaø coù Tyø-kheo khoâng nhaäp Nieát-baøn ngay trong ñôøi naøy.” Nhö kinh Gia chuû hoûi, kinh A-nan hoûi vaø kinh Phaät vì caùc Tyø- kheo maø noùi, cuõng daïy nhö treân vaäy. KINH 238. NHAÂN DUYEÂN Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân caïnh ao Di haàu taïi Tyø-da-ly. Baáy giôø coù Tyø-kheo ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài lui sang moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, vì nhaân gì, duyeân gì maø nhaõn thöùc sanh? Vaø vì nhaân gì duyeân gì maø tai, muõi, löôõi, thaân, yù thöùc sanh?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Vì maét do duyeân saéc neân nhaõn thöùc sanh. Vì sao? Khi nhaõn thöùc sanh, laø do taát caû maét vaø saéc laøm nhaân duyeân. Tai vaø aâm thanh laøm nhaân duyeân, muõi vaø höông laøm nhaân duyeân, löôõi vaø vò laøm nhaân duyeân; yù vaø phaùp laøm nhaân duyeân neân yù thöùc sanh. Vì sao? Vì nhöõng gì laø yù thöùc, taát caû chuùng ñeàu do yù vaø phaùp laøm nhaân duyeân sanh ra. “Naøy Tyø-kheo, ñoù goïi laø do nhaân duyeân sanh ra nhaõn thöùc, cho ñeán do nhaân duyeân sanh ra yù thöùc.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo kia nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 239. KEÁT26 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân caïnh ao Di haàu taïi Tyø-da-ly. Baáy giôø Ñöùc Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Nay Ta seõ noùi veà phaùp bò keát buoäc vaø phaùp keát buoäc27. “Theá naøo laø phaùp bò keát söû troùi buoäc? Laø maét vaø saéc, tai vaø aâm thanh, muõi vaø muøi, löôõi vaø vò, thaân vaø xuùc, yù vaø phaùp. Ñoù goïi laø phaùp bò keát söû troùi buoäc. “Theá naøo laø phaùp keát söû? Laø duïc tham28. Ñoù goïi laø phaùp keát söû.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc

Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 240. THUÛ29 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân caïnh ao Di haàu taïi Tyø-da-ly. Baáy giôø Ñöùc Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Nay Ta seõ noùi veà phaùp bò chaáp thuû vaø phaùp chaáp thuû. “Theá naøo laø phaùp bò chaáp thuû? Laø maét vaø saéc, tai vaø aâm thanh, muõi vaø muøi, löôõi vaø vò, thaân vaø xuùc, yù vaø phaùp. Ñoù goïi laø phaùp bò chaáp thuû. “Theá naøo laø phaùp chaáp thuû? Laø duïc tham. Ñoù goïi laø phaùp chaáp thuû.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

26.

Keát hay keát söûchæ söï troùi buoäc cuûa phieàn naõo. Paøli, S.35.
109, 122.

Saöyojana.

27.

Keát sôû heä phaùp, keát phaùp phaùp bò troùi buoäc bôûi
keát söû vaø keát söû. Paøli: saöyojaniye dhamme, saöyojanaö.

28.

Duïc tham . Paøli: chandaraøgo.

29.

Paøli, S. 35. 110, 123. Upaødaøna.

KINH 241. THIEÂU NHIEÄT30 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân caïnh ao Di haàu taïi Tyø-da-ly. Baáy giôø Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Tyø-kheo, phaøm phu ngu si khoâng hoïc, thaø duøng löûa ñoát chaùy que ñoàng roài ñem thui con maét cuûa mình, khieán cho noù chaùy thieâu, chöù khoâng ñeå nhaõn thöùc chaáp vaøo saéc töôùng maø chaáp thuû hình daùng toát ñeïp. Vì sao? Vì chaáp vaøo saéc töôùng, chaáp thuû nhöõng hình aûnh toát ñeïp, neân bò rôi vaøo ñöôøng aùc, nhö hoøn saét bò chìm. “Phaøm phu ngu si, khoâng hoïc, thaø nung ñoû duøi saét ñem duøi loã tai mình coøn hôn laø duøng nhó thöùc chaáp vaøo aâm thanh maø chaáp thuû tieáng hay. Vì sao? Vì nhó thöùc chaáp vaøo aâm thanh maø chaáp thuû tieáng hay, thì khi thaân hoaïi maïng chung seõ rôi vaøo trong ñöôøng aùc, nhö hoøn saét bò chìm. “Phaøm phu ngu si, khoâng hoïc, thaø duøng löôõi dao beùn caét ñöùt muõi mình ñi, coøn hôn laø duøng tyû thöùc chaáp vaøo muøi maø chaáp thuû höông thôm. Vì sao? Vì chaáp vaøo höông maø chaáp thuû muøi thôm, thì khi thaân hoaïi maïng chung seõ rôi vaøo trong döôøng aùc, nhö hoøn saét bò chìm. “Phaøm phu ngu si, khoâng hoïc, thaø duøng löôõi dao beùn caét ñöùt löôõi mình ñi, coøn hôn laø duøng thieät thöùc chaáp vaøo vò maø chaáp thuû vò ngon. Vì sao? Vì chaáp vaøo vò maø chaáp thuû vò ngon, thì khi thaân hoaïi maïng chung seõ rôi vaøo trong ñöôøng aùc, nhö hoøn saét bò chìm. “Phaøm phu ngu si, khoâng hoïc, thaø duøng thanh saét cöùng, caây giaùo muõi nhoïn ñaâm vaøo thaân theå mình, coøn hôn laø duøng thaân thöùc chaáp vaøo söï xuùc chaïm maø chaáp thuû caûm giaùc xuùc chaïm eâm aùi. Vì sao? Vì chaáp vaøo söï xuùc chaïm maø chaáp thuû caûm giaùc xuùc chaïm eâm aùi, thì khi thaân hoaïi maïng chung, seõ rôi vaøo trong ñöôøng aùc, nhö

hoøn saét bò chìm. “Naøy caùc Tyø-kheo, ham nguû laø sinh hoaït cuûa ngöôøi ngu, laø maïng

30. Thieâu nhieät hay xí nhieân röïc chaùy; ngoïn löûa ñang buøng
chaùy. Paøli, S. 35. 194. AØdittena.

soáng cuûa ngöôøi ngu, khoâng lôïi, khoâng phöôùc31. Nhöng naøy caùc Tyø- kheo, thaø neân meâ nguû coøn hôn laø ñoái vôùi saéc kia maø khôûi leân giaùc töôûng32. Neáu khôûi leân giaùc töôûng aét seõ sanh ra trieàn phöôïc, tranh tuïng, coù theå khieán cho moïi ngöôøi ñöa ñeán vieäc laøm phi nghóa, khoâng mang laïi lôïi ích vaø an laïc cho trôøi ngöôøi33. “Ña vaên Thaùnh ñeä töû kia neân phaûi hoïc nhö vaày: ‘Nay ta thaø nung ñoû caây thöông baèng saét ñem ñaâm vaøo con maét, coøn hôn laø duøng nhaõn thöùc ñeå chaïy theo saéc töôùng thì chaéc chaén seõ bò rôi vaøo ba ñöôøng aùc phaûi chòu khoå laâu daøi. Töø hoâm nay, ta phaûi tö duy chaân chaùnh, quaùn saùt maét laø voâ thöôøng, höõu vi, laø phaùp taâm duyeân ñeå sanh. Saéc, nhaõn thöùc, nhaõn xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, taát caû chuùng ñeàu laø voâ thöôøng, höõu vi, laø phaùp taâm duyeân ñeå sanh. Ñoái vôùi tai, muõi löôõi, thaân nhaäp xöù, cuõng phaûi hoïc nhö vaäy. Thaø duøng caây thöông saét ñaâm thuûng thaân mình, coøn hôn laø ñem thaân thöùc chaáp vaøo söï xuùc chaïm maø chaáp thuû caûm giaùc xuùc chaïm eâm aùi, thì seõ rôi vaøo ba ñöôøng aùc. Töø hoâm nay, ta phaûi tö duy ñuùng, quaùn saùt thaân laø phaùp höõu vi voâ thöôøng, taâm duyeân sanh. Hoaëc xuùc, thaân thöùc, thaân xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân thaân xuùc, chuùng cuõng laø voâ thöôøng, höõu vi, laø phaùp taâm duyeân ñeå sanh.’ “Ña vaên Thaùnh ñeä töû neân hoïc nhö vaày: ‘Ham nguû laø sinh hoaït cuûa ngöôøi ngu, laø maïng soáng cuûa ngöôøi khoâng lôïi, khoâng phöôùc. Ta khoâng ham nguû, cuõng khoâng khôûi giaùc töôûng. Neáu khôûi giaùc töôûng thì seõ sanh ra trieàn phöôïc, tranh tuïng, khieán cho moïi ngöôøi laøm nhöõng vieäc phi nghóa, khoâng lôïi ích, khoâng ñem laïi an laïc.’ “Ña vaên Thaùnh ñeä töû quaùn saùt nhö vaäy ñoái vôùi maét sanh ra nhaøm tôûm. Saéc, nhaõn thöùc, nhaõn xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi

31. Paøli: sottaö kho... vaójhaö jìvitaønaö... aphalaö jìvitaønaö... momuøhaö jìvitaønaö vadaømi: nguû, Ta noùi laø söï khoâng sanh saûn cuûa sinh maïng, laø söï khoâng keát traùi cuûa sinh maïng, laø söï ngu meâ cuûa sinh maïng. 32. Paøli: na tveva tathaørupe vitakke vitakkeyya, khoâng tö duy taàm caàu nhöõng tö duy taàm caàu. 33. Baûn Paøli: (...) saíghaö bhindeyya, coøn coù theå khieán phaù hoøa hôïp Taêng.

khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, ñoái vôùi chuùng cuõng sanh ra nhaøm tôûm. Do nhaøm tôûm neân khoâng yeâu thích; vì khoâng yeâu thích neân ñöôïc giaûi thoaùt, giaûi thoaùt tri kieán: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’ Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy,

hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.